

ĐỔI MỚI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA NGƯỜI HỌC THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH HIỆN NAY

Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trần Thị Thanh Tâm
Khoa Kinh tế và quản trị, Trường Đại học Thái Bình

Tóm tắt: Đào tạo theo hướng phát triển năng lực người học đã và đang là xu thế phổ quát của nền giáo dục hiện đại. Công tác kiểm tra và đánh giá người học cũng cần có những đổi mới để phù hợp với quá trình đào tạo ở các trường đại học nói chung, Đại học Thái Bình nói riêng. Nghiên cứu tập trung tìm hiểu về kiểm tra, đánh giá theo hướng TCNL và đưa ra một số biện pháp góp phần đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá người học hướng đến mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực cao đáp ứng chuẩn đầu ra của Nhà trường đã công bố.

Từ khóa: Kiểm tra đánh giá; Kết quả học tập; Chuẩn đầu ra; Đại học Thái Bình;

INNOVATING THE ASSESSMENT OF LEARNING OUTCOMES OF STUDENTS TOWARDS A COMPETENCY-BASED APPROACH MEETING GRADUATION STANDARDS AT THAI BINH UNIVERSITY TODAY

Nguyen Thi Tuyet Mai, Tran Thi Thanh Tam
Faculty of Economics and Management, Thai Binh University

Abstract: Training in the direction of developing learners' capacity has been a universal trend of modern education. The examination and evaluation of learners also needs innovations to suit the training process at universities in general and Thai Binh University in particular. The research focuses on learning about testing and assessment in the direction of a competency approach and offers a number of measures to contribute to innovating the testing and assessment of learners towards the goal of training high human resources to meet the University's announced output standards.

Keywords: Evaluation test; Learning outcomes; Output standards; Thai Binh University

Nhận bài: 12/01/2025

Phản biện: 02/02/2025

Duyệt đăng: 07/02/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công tác kiểm tra, đánh giá (KTĐG) trong giáo dục - đào tạo không chỉ ghi nhận thực trạng mà còn có ý nghĩa quan trọng là đề xuất được những quyết định làm thay đổi mục tiêu và cách thức đào tạo theo chiều hướng mong muốn của xã hội. Nhằm theo kịp các hệ thống giáo dục và các chương trình đào tạo tiên tiến trên thế giới, hệ thống giáo dục - đào tạo Việt Nam cũng đang từng bước thay đổi từ giáo dục nội dung kiến thức sang giáo dục và đào tạo theo năng lực. Do đó, công tác KTĐG phải có những chuyển biến song hành để đạt được mục tiêu chung của cả hệ thống. Việc KTĐG hiện nay ở các trường đại học chủ yếu tập trung vào mục tiêu kiến thức, ít chú trọng mục tiêu kỹ năng và thái độ của người học, hiếm khi yêu cầu SV vận dụng những kiến thức đã học vào một tình huống thực trong cuộc sống. Do đó, khi tốt nghiệp và đối mặt với các tình huống thực tế thì SV khó có khả năng vận dụng kiến thức đã học để giải quyết. Bên cạnh đó, phương pháp KTĐG kết quả học tập chủ yếu là làm bài trên giấy. Các hình thức này chủ yếu là kiểm tra khả năng nắm vững kiến thức đã học để giải một số bài tập, giải thích một số hiện tượng liên quan hay thực hiện một số thao tác đã được học. Điều này dẫn đến một

thực trạng là có nhiều SV học khá, giỏi nhưng khi tốt nghiệp lại thiếu khả năng làm việc, vì trong trường học, SV chỉ cần chăm chỉ học bài là đã có thể đạt điểm cao. Những năng lực cần thiết cho đời sống thực tế sau khi tốt nghiệp chưa được chú trọng như: Năng lực xử lý tình huống, trình bày một vấn đề trước đám đông, làm việc hợp tác, độc lập sáng tạo... KTĐG kết quả học tập của SV hiện nay chỉ đánh giá được trình độ tư duy ở các mức thấp, đó là: Biết, Hiểu, Vận dụng; chưa đánh giá được các mức độ cao hơn: Phân tích, Tổng hợp, Đánh giá. Mục tiêu của bất kỳ quá trình đào tạo nào là để đáp ứng tốt nhất đòi hỏi của công việc về năng lực của người được đào tạo. Làm thế nào để khẳng định chắc chắn là người học có đủ năng lực làm việc sau khi được đào tạo là một vấn đề rất quan trọng. Tiếp cận quan điểm đánh giá trong đào tạo dựa vào năng lực đang là hướng đi hợp lý nhằm khắc phục những hạn chế trong đánh giá theo phương pháp truyền thống. Đánh giá dựa vào năng lực chỉ công nhận người học khi nào họ thực hiện được tất cả kỹ năng của chương trình đào tạo, của môn học, bài học theo tiêu chuẩn nhất định. Mục tiêu đánh giá không gạt người học ra khỏi khóa học bằng kỳ thi mà chỉ cho người học biết họ

đang ở vị trí nào, đã thích ứng với xã hội hay chưa. Với ý nghĩa đó, việc nghiên cứu áp dụng KTĐG dựa vào năng lực đáp ứng chuẩn đầu ra của Nhà trường là rất phù hợp với các chương trình đào tạo ở Đại học Thái Bình hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Năng lực và các thành phần cấu trúc của năng lực

Năng lực là sự kết hợp của tư duy, kỹ năng và thái độ có sẵn hoặc ở dạng tiềm năng của một cá nhân hoặc một tổ chức để thực hiện thành công một nhiệm vụ cụ thể. Một cách hiểu khác, năng lực là khả năng thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các hành động, giải quyết các nhiệm vụ, vấn đề trong những tình huống khác nhau thuộc các lĩnh vực nghề nghiệp, xã hội hay vấn đề cá nhân trên cơ sở kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, kinh nghiệm cũng như sự sẵn sàng hành động. Mức độ và chất lượng hoàn thành công việc sẽ phản ánh mức độ năng lực của người đó. Chính vì thế, thuật ngữ “năng lực” có nhiều cách tiếp cận khác nhau. Theo quan niệm của chương trình giáo dục Quebec (Canada) thì “Năng lực là sự kết hợp một cách linh hoạt và có tổ chức kiến thức, kỹ năng với thái độ, tình cảm, giá trị, động cơ cá nhân... nhằm đáp ứng hiệu quả một yêu cầu phức hợp của hoạt động trong bối cảnh nhất định”. Với bất kỳ cách hiểu nào thì việc một SV chỉ có kiến thức, kỹ năng và thái độ tốt không được xem như là có năng lực mà cả ba yếu tố này phải được người học vận dụng trong một tình huống nhất định thì mới phát triển thành năng lực. Năng lực hay khả năng, kỹ năng trong tiếng Việt có thể được xem như tương đương với các thuật ngữ “competence”, “ability”, “capability”, ... trong tiếng Anh. Có nhiều loại năng lực thành phần khác nhau. Cấu trúc chung của năng lực được mô tả là sự kết hợp của 4 năng lực thành phần sau.

Nhóm năng lực chuyên môn (Professional competency): Là khả năng thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn cũng như khả năng đánh giá chuyên môn một cách độc lập và chính xác. Năng lực chuyên môn bao gồm cả khả năng tư duy logic, phân tích, tổng hợp, trừu tượng hoá, khả năng nhận biết các mối quan hệ hệ thống và quá trình.

Nhóm năng lực phương pháp (Methodical competency): Là khả năng hành động có kế hoạch, định hướng được mục đích trong việc giải quyết các nhiệm vụ và vấn đề. Năng lực phương pháp bao gồm năng lực phương pháp chung và năng lực phương pháp chuyên môn. Trung tâm

của phương pháp nhận thức là những khả năng tiếp nhận, xử lý, đánh giá, truyền thụ và trình bày tri thức.

Nhóm năng lực xã hội (Social competency): Là khả năng đạt được mục đích trong những tình huống xã hội cũng như trong những nhiệm vụ khác nhau có sự phối hợp chặt chẽ với những thành viên khác.

Nhóm năng lực cá thể (Individual competency): Là khả năng xác định, đánh giá được những cơ hội phát triển cũng như những giới hạn của cá nhân, phát triển năng khiếu, xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển cá nhân, những quan điểm, chuẩn giá trị đạo đức và động cơ chi phối các thái độ và hành vi ứng xử.

Từ cấu trúc của khái niệm năng lực cho thấy giáo dục định hướng phát triển năng lực không chỉ nhằm mục tiêu phát triển năng lực chuyên môn bao gồm tri thức, kỹ năng chuyên ngành mà còn phát triển năng lực phương pháp, năng lực xã hội và năng lực cá thể. Những năng lực này không tách rời nhau mà có mối quan hệ chặt chẽ. Năng lực hành động được hình thành trên cơ sở có sự kết hợp các năng lực thành phần này. Mô hình cấu trúc năng lực trên đây có thể cụ thể hoá trong từng lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp khác nhau. Mặt khác, trong mỗi lĩnh vực nghề nghiệp người ta cũng mô tả các loại năng lực khác nhau.

Trong các chương trình dạy học hiện nay của các nước thuộc khối OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế) người ta sử dụng mô hình đơn giản hơn, phân chia năng lực thành hai nhóm chính, đó là “nhóm các năng lực chung và nhóm các năng lực chuyên môn”.

2.2. Một số biện pháp đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng TCNL đáp ứng chuẩn đầu ra

2.2.1. Đối với GV

* Nhận thức đúng về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

KTĐG kết quả học tập cần được xác định là nhằm nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo. Kết quả của KTĐG sẽ giúp GV điều chỉnh hoạt động giảng dạy và giúp SV điều chỉnh hoạt động học tập phù hợp. Nếu mục đích KTĐG là đo lường kiến thức SV thu nhận được thì vẫn sử dụng các phương pháp truyền thống đang làm như tự luận, trắc nghiệm. Nếu mục đích KTĐG là đo lường kỹ năng thì sử dụng phương pháp thực hành. Nếu mục đích KTĐG là đo lường năng lực của SV thì cần phải kết hợp nhiều phương pháp khác nhau, bao gồm cả phương pháp truyền thống, hướng

đến việc thực hiện một nhiệm vụ nghề nghiệp cụ thể trong tương lai, giúp thu hẹp khoảng cách giữa kiến thức SV học được trong trường với những điều đang diễn ra trong cuộc sống. KTĐG kết quả học tập theo hướng TCNL cần được xác định trong tổng thể quá trình quản lý hoạt động đào tạo của Nhà trường. Đổi mới KTĐG phải gắn liền với việc đổi mới các mặt hoạt động khác như: Đổi mới chương trình đào tạo, đổi mới PPDH của GV, đổi mới cách học của SV, đổi mới công tác chỉ đạo hoạt động đào tạo...

* Đổi mới nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng TCNL đáp ứng chuẩn đầu ra

Nội dung KTĐG phải đảm bảo đánh giá được năng lực của người học thông qua bài thi hay một nhiệm vụ cụ thể. Điều này có nghĩa là nội dung KTĐG cần hướng đến việc đánh giá được kiến thức, kỹ năng và thái độ của SV thông qua việc thực hiện một yêu cầu, giải quyết một tình huống có thực trong cuộc sống. Về hình thức, sử dụng nhiều phương pháp khác nhau trong KTĐG, kết hợp phương pháp KTĐG truyền thống với KTĐG theo năng lực. Trong đó, cần chú trọng đến các phương pháp đòi hỏi sự chủ động, sáng tạo và tiếp cận thực tế của người học như: quan sát, vấn đáp, trình bày dự án, chấm hồ sơ, tiểu luận, bài tập lớn... Chuyển từ đánh giá theo từng thời điểm sang đánh giá quá trình, nhằm tập trung vào phát triển năng lực người học. Cả nội dung và hình thức phải đảm bảo:

- Đánh giá được năng lực hiện có và sự phát triển (tiềm năng) của người học cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức, tác phong.

- Tôn trọng sự khác biệt: KTĐG phải hướng đến việc phát triển năng lực riêng biệt của từng cá nhân, tránh việc áp đặt những tiêu chuẩn chung cho mọi sinh viên, đánh giá được khả năng tự học suốt đời, tự nghiên cứu, tự vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tinh thần sáng tạo. Nội dung KTĐG cần phải đảm bảo sự phân hóa SV.

- Công bằng, công khai, minh bạch.

* Các bước xây dựng bài kiểm tra, đánh giá theo năng lực đáp ứng chuẩn đầu ra

Một bài KTĐG theo năng lực đáp ứng chuẩn đầu ra được xây dựng theo 3 bước như sau:

Bước 1: Xác định mục tiêu học phần gắn với chuẩn đầu ra

Đó chính là việc xác định các mục tiêu cần đạt được sau khi kết thúc học phần hay khóa học. Các mục tiêu này phải phù hợp với chuẩn đầu ra đã xác định. Bên cạnh việc xác định mục tiêu hướng

đến hoàn thiện kiến thức, kỹ năng, thái độ cho người học, KTĐG theo năng lực cần phải đánh giá được năng lực giải quyết vấn đề, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, kỹ năng hợp tác...

Bước 2: Đặt ra các nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện trong bài KTĐG

Đây là quá trình thiết kế các bài tập để đánh giá năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết những vấn đề trong thực tế.

Bước 3: Xây dựng các tiêu chí đánh giá có thang điểm rõ ràng

Tiêu chí đánh giá là các chỉ số giúp cho việc xác định năng lực của sinh viên. GV sẽ dùng các tiêu chí này để đánh giá sinh viên đã hoàn thành nhiệm vụ ở mức nào, tức là họ đáp ứng chuẩn ở mức nào.

2.2.2. Đối với các cấp quản lý

* Quán triệt sâu rộng từ cán bộ quản lý đến toàn thể GV về quan điểm kiểm tra, đánh giá theo hướng TCNL đáp ứng chuẩn đầu ra

Thông qua các buổi hội thảo, sinh hoạt chuyên môn, giúp GV nhận thức đúng về các nội dung sau trong đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực đáp ứng chuẩn đầu ra:

- Chuyển từ tập trung KTĐG cuối môn học, khóa học sang sử dụng ngày càng nhiều các hình thức KTĐG thường xuyên, đánh giá định kỳ sau từng phần, từng chương.

- Chuyển từ KTĐG kiến thức, sang KTĐG năng lực của người học, coi trọng đánh giá sự tiến bộ của sinh viên trong quá trình học tập.

- Xem KTĐG là một phương pháp dạy học, là cơ sở để đổi mới quá trình dạy học và phát triển chương trình đào tạo.

* Chỉ đạo phát triển chương trình đào tạo theo định hướng phát triển năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học

Nhà trường huy động được toàn bộ GV, cán bộ quản lý tham gia phát triển chương trình đào tạo, được tiến hành phát triển theo quy trình sau:

- Khảo sát thị trường lao động, nhà tuyển dụng, cựu sinh viên, xác định hồ sơ nghề nghiệp và chuẩn nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

- Dựa trên chuẩn nghề nghiệp để xác định năng lực của sinh viên tốt nghiệp bao gồm năng lực chung và năng lực nghề nghiệp cốt lõi.

- Dựa trên các thành phần năng lực, bộ phận Khảo thí xác định các công cụ để đo, đánh giá.

- Nhóm chuyên môn lập ma trận các môn học, đối chiếu với chương trình hiện hành, mạnh dạn loại bỏ những môn học không đáp ứng chuẩn năng

lực đầu ra khỏi chương tình đào tạo.

* Chỉ đạo Khoa, Tổ chuyên môn hướng dẫn GV thiết kế ma trận ngân hàng câu hỏi tương ứng với ma trận mục tiêu đã xây dựng

Nhà trường hướng dẫn GV thực hiện đánh giá định kỳ, đánh giá tổng kết, tập trung vào đánh giá mục tiêu Vận dụng và Sáng tạo. Đồng thời chỉ đạo GV đa dạng hoá hình thức và phương pháp đánh giá, coi trọng đánh giá quá trình và đánh giá sự tiến bộ của sinh viên. Các hình thức, phương pháp đánh giá được tiến hành dưới nhiều hình thức khác nhau: Đánh giá kết quả bài tập, thực hiện nhiệm vụ của cá nhân sinh viên theo hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận, đánh giá kết quả thảo luận nhóm, đánh giá bằng hình thức viết bài tập lớn, tiểu luận.vv...

* Tổ chức KTĐG và phân tích kết quả đạt được ở SV sau mỗi đợt KTĐG

Tổ chức kiểm tra dưới nhiều hình thức khác nhau. Phân tích và xử lý thông tin: các thông tin về thái độ và năng lực học tập thu được qua quan sát, trả lời miệng, trình diễn,..được phân tích theo nhiều mức độ với tiêu chí rõ ràng và được lưu trữ thông qua hồ sơ học tập. Xác nhận SV đạt hay không mục tiêu từng mô-đun, học phần dựa vào các kết quả định lượng và định tính với chứng cứ cụ thể, rõ ràng; phân tích, giải thích sự tiến bộ học tập. Ra quyết định cải thiện kịp thời hoạt động dạy của GV, hoạt động học của SV trên lớp học.

* Tổ chức đánh giá hiện trạng SV tốt nghiệp cuối khóa

Căn cứ vào chuẩn đầu ra, Nhà trường hướng dẫn GV các chuyên ngành xây dựng các chủ đề

đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực đáp ứng chuẩn đầu ra, mỗi chuyên ngành xây dựng từ 10 đến 20 chủ đề. Nhà trường tổ chức mời nhà tuyển dụng, chuyên gia và GV ở cơ sở đào tạo khác tham gia đánh giá hiện trạng sinh viên tốt nghiệp. Những kết quả đánh giá là căn cứ để Nhà trường và GV phát triển chương trình đào tạo, hoàn thiện hoạt động đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra.

III. KẾT LUẬN

KTĐG kết quả học tập của SV là khâu quan trọng trong quá trình dạy và học. Khoa học về KTĐG trên thế giới đã có bước phát triển mạnh mẽ cả về lý luận và thực tiễn. Ở Việt Nam, khoa học về KTĐG mới được quan tâm trong những năm gần đây. Đổi mới KTĐG kết quả học tập của SV theo hướng TCNL đáp ứng chuẩn đầu ra là một yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ở các trường đại học nói chung, Đại học Thái Bình nói riêng. Tuy nhiên, theo chúng tôi trong quá trình thực hiện cần phối hợp giữa KTĐG theo năng lực với KTĐG truyền thống để từng bước đạt được mục tiêu của các môn học, các ngành đào tạo gắn với chuẩn đầu ra. Với những phân tích về mặt lý luận trên đây và những biện pháp đề xuất, mong muốn sẽ góp phần để cán bộ quản lý, GV trong Nhà trường từng bước đổi mới công tác KTĐG nhằm tạo ra tác động tích cực tới việc dạy và học, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội, thực hiện thành công chuẩn đầu ra của Nhà trường đã tuyên bố với xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/4/2010 về hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo*, Hà Nội.
- Hoàng Thị Tuyết (2004). *Đào tạo năng lực đánh giá giáo dục - Một cách nhìn thực tiễn, Kỳ yếu Hội thảo khoa học: Vai trò của hoạt động kiểm tra đánh giá trong đổi mới giáo dục ở Việt Nam*, Viện Nghiên cứu Giáo dục, TP.HCM, tr. 16-24.
- Nguyễn Thành Ngọc Bảo (2014). *Bước đầu tìm hiểu khái niệm “Đánh giá theo năng lực” và đề xuất một số hình thức đánh giá năng lực Ngữ văn của học sinh*, Tạp chí Khoa học ĐHQG TP.HCM, Số 56, trang 157-165.
- Nguyễn Văn Cường (2014), *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB Giáo Dục.
- Nguyễn Thu Hà (2014). *Giảng dạy theo năng lực và đánh giá theo năng lực trong giáo dục: Một số vấn đề lý luận cơ bản*, Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội: Nghiên cứu Giáo dục, Tập 30, số 2, tr. 56-64.